

THƯ VIỆN ĐỒNG THÁP



DAVV18.1570

DIỆU ÂN

TRƯỞNG VĨNH TRỌNG

NGƯỜI CON CỦA QUÊ HƯƠNG

ĐỒNG KHỞI



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
Hà Nội - 2014

Trương Vĩnh Trọng
NGƯỜI CON CỦA
QUÊ HƯƠNG ĐỒNG KHÔI

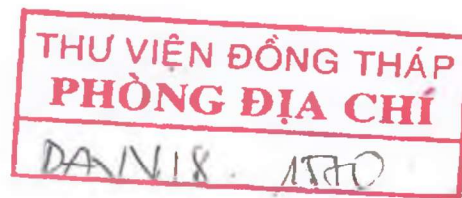
Tham gia tổ chức bản thảo:

- PGS.TS Đường Vinh Sùng
- Nhà văn, nhà báo Nguyễn Huy Thông
- Đại tá Chiến Lũy
- Nhà báo Lưu Vinh
- Thiếu tá Vũ Chí Bộ
- Nghệ sĩ Bích Đào
- Anh Dương Văn Vinh
- Trung tá Cao Phong
- Kỹ sư Lưu Quốc Sự

959.7030
TR 561V

DIỆU ÂN

Trương Vĩnh Trọng
NGƯỜI CON CỦA
QUÊ HƯƠNG ĐỒNG KHỞI



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
HÀ NỘI - 2014

ĐỒNG CHÍ TRƯƠNG VĨNH TRỌNG ANH HAI NGHĨA MÀ TÔI YÊU MẾN

Lê Khả Phiêu

Nguyên Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam

Tôi biết anh Trương Vĩnh Trọng (Hai Nghĩa) khá sớm, bởi trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ có thời chúng tôi cùng chiến đấu ở địa bàn Quân khu 9. Nhưng cùng công tác và hiểu nhau hơn là thời gian tôi tham gia Thường trực Ban Bí thư rồi làm Tổng Bí thư. Khi đó Trương Vĩnh Trọng, người cán bộ kiên trung bất khuất của quê hương Đồng Khởi, Bến Tre đã tham gia Trung ương và là một cán bộ lãnh đạo già dặn trong Ban Nội chính của Đảng. Anh từng bước giữ những vị trí quan trọng: Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Trung ương Đảng, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách khối nội chính.

Với Hai Nghĩa, dù ở bất cứ cương vị nào thì tấm lòng trong sáng, thủy chung, một lòng vì dân, trọn vẹn nghĩa tình với dân vẫn là sợi chỉ đỏ xuyên suốt chỉ đạo hành động của mình. Đang phụ trách một Ban lớn của Đảng ở Trung ương khi trở về tỉnh Đồng Tháp gặp khó khăn về công tác cán bộ, phong trào quần chúng bị ảnh hưởng. Căn cứ vào khả năng và kinh nghiệm công tác quần chúng, Bộ Chính trị quyết định cử đồng chí trực tiếp về làm Bí thư Tỉnh ủy để vực dậy phong trào. Trương Vĩnh Trọng sẵn sàng nhận lệnh lên đường. Đúng là phong trào Đồng Tháp lúc đó đang có vấn đề nội bộ. Ai cũng tưởng với vị trí mới của mình, Hai Nghĩa sẽ làm mạnh tay. Nhưng không, anh vẫn bình tĩnh nghe các đồng chí cấp ủy và chính quyền nói rõ thực trạng, nói rõ đúng sai. Việc anh lo đầu tiên là cùng với tập thể cấp ủy nắm phong trào quần chúng, nhất là phong trào sản xuất, nâng cao đời sống. Kinh nghiệm của người đã từng lặn lội với phong trào quần chúng, Hai Nghĩa tin khí thế cách mạng quần chúng sẽ át tiêu cực, vực dậy phong trào. Không “đao to búa lớn”, chỉ bằng tấm lòng của người cộng sản, tinh thần vì dân, yêu thương đồng chí... Bí thư Tỉnh ủy Trương Vĩnh Trọng đã sớm vực dậy phong trào Đồng Tháp, đưa Đồng Tháp sớm trở thành một tỉnh mạnh ở đồng bằng sông Cửu Long.

Tôi không bao giờ quên năm 2000, khi Trương Vĩnh Trọng về làm Bí thư Tỉnh ủy Đồng Tháp chưa được bao lâu thì cả đồng bằng sông Cửu Long gặp trận “đại hồng thủy” mà Đồng Tháp là một trong những tỉnh bị nặng nhất. Tôi dẫn đoàn lãnh đạo Trung ương Đảng và Chính phủ vào chống lũ với bà con. Giữa dòng lũ mênh mông, anh Hai Nghĩa đã lao ca nô dưới mưa to gió lớn dẫn chúng tôi đến thăm bà con đang bồng bế nhau trú trên các tuyến đê vượt lũ. Anh cùng với đoàn cán Bộ, ngành đến thăm hỏi, tặng quà từng nhà. Điều lạ là anh mới về chưa bao lâu nhưng thấy bóng anh leo từ ca nô lên bờ đê, nhiều cụ già đã chạy đến ôm lấy anh trong bộ quần áo ướt sũng, nói giọng cảm động: “Hai Nghĩa, Hai Nghĩa đây rồi, Đảng đến cứu dân rồi”. Anh quay lại phía tôi hỏi bà con có biết ai đây không, nhiều người nhìn sững sờ rồi thốt lên: “Tổng Bí thư Đảng Năm Phiêu cũng đến với dân bà con ời”. Thì ra đây chính là những cơ sở cách mạng đã từng nuôi giấu chúng tôi năm nào. Nhiều đồng chí trong đoàn cứ tấm tắc: “Có sát dân, lẫn lộn với dân thì dân mới yêu quý anh Hai Nghĩa, yêu quý Đảng đến vậy”.

Trung ương khóa tiếp theo, đồng chí Trương Vĩnh Trọng được bầu vào Trung ương, Trung ương bầu vào Ban Bí thư, Bộ Chính trị và Quốc hội bầu làm Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách khối Nội chính.

Với cương vị mới, Trung ương lo cho anh nhà mới để đủ điều kiện làm việc nhưng anh cứ lần lữa từ chối, muốn ở ngôi nhà bình thường trong khu tập thể cán bộ trung ương ở phường Đội Cấn. Dân biết Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng ở đây nên nhiều người cứ ngày đêm đứng chờ gặp để đưa đơn khiếu kiện. Đúng ra là phải đến Trụ sở tiếp dân ở số 1 Mai Xuân Thưởng sẽ có đại diện tiếp nhận. Nhưng có hôm trời mưa rét, bà con từ trong Nam ra, từ miền Trung đến, miền núi về cứ ngồi chờ trước cổng nhà anh ở. Nhiều lần đồng chí cảnh vệ ra dẹp, gặp xe Trương Vĩnh Trọng vừa về, anh dừng xe mở cửa mời bà con vào chỗ trú tạm rồi giải thích nhẹ nhàng với bà con. Tôi nghe anh em nói lại, có lần mưa to quá anh nói các đồng chí cảnh vệ nhận đơn cho bà con về kéo ướt, biết nhiều bà con đi xa, đi lâu ngày hết cả tiền ăn, anh đã lấy tiền túi của mình để giúp đỡ một số bà con ăn tạm mấy bữa. Tôi cũng xúc động nghe nhiều cán bộ cùng tổ dân phố với anh Hai Nghĩa kể có đêm mưa to, gió lớn anh đang làm việc thì nghe tiếng rao bánh mì, anh hé cửa ra gọi cụ già bán bánh hỏi đã sắp hết chưa. Biết giữa đêm khuya trời mưa gió không ai mua cả. Anh Trương Vĩnh Trọng im lặng lấy tiền túi của mình còn mấy chục nghìn mua hết cho ông già và khuyên ông già về nghỉ kéo cảm lạnh. Hôm sau anh lại mang túi bánh mì ra biểu bà con đang mang đơn kiện ngồi trước cửa.

Nhiều lần gặp nhau anh thường tâm sự nỗi lòng của người phụ trách khu vực khiếu nại, tố cáo. Theo anh, bà con đi khiếu nại, tố cáo không phải ai cũng sai. Có điều, do điều kiện lịch sử mình chưa giải quyết được. Bà con ta không xấu, nếu xấu thì trong chiến đấu làm gì có phong trào “xe chưa qua nhà không tiếc”. Ta phải thấy, vì sao cũng người dân ấy thì nay trong phân phối thiếu một mét họ cũng kiện. Phải chăng chính sách của mình có khi chưa thấu lý đạt tình. Ngồi tâm sự với anh Hai Nghĩa, tôi nhớ lại có lần tôi được báo cáo anh Trương Vĩnh Trọng lên bệnh viện Xanh Pôn thăm người đi khiếu kiện lâu ngày nằm ở cổng số 1 Mai Xuân Thưởng bị ốm nặng. Thì ra là một bà ở khu 4 có tiếng đi kiện “thâm niên”. Anh Hai Nghĩa nghe tin bà bị ốm nặng đang cấp cứu ở bệnh viện Xanh Pon. Hôm sau, anh cùng đồng chí cảnh vệ đến bệnh viện thăm và bỏ tiền túi ra giúp bà cù đóng viện phí và đề nghị y, bác sĩ bệnh viện làm hết sức để cứu sống bà. Mười ngày sau, tại cổng nhà anh ở phố Đội Cấn có bà cù ôm bó hoa vào xin gặp anh Hai Nghĩa. Cảnh vệ thấy bà cù tưởng là vào đưa đơn kiện không cho vào, bà cù năn nỉ xin vào và nói trong nước mắt: “Tôi là người đi kiện thật nhưng hôm nay tôi xin vào gặp Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng, người cán bộ cao cấp đầy nghĩa tình của Đảng đã cứu sống tôi. Tôi không mang đơn, chỉ có một bó hoa để cảm ơn người cứu mạng”.

Đồng chí Trương Vĩnh Trọng, anh Hai Nghĩa của chúng ta là vậy đó. Đến nay anh đã nghỉ hưu và người cộng sản trung kiên ấy đã trở về với anh Hai Lúa đồng đất Nam Bộ, với xứ dừa Bến Tre. Cám ơn tác giả Diệu Ân, cám ơn Nhà xuất bản Hồng Đức đã cho ấn hành tập sách này.

**CẢM NGHĨ CỦA ĐỒNG CHÍ, ĐỒNG NGHIỆP
ĐỐI VỚI ÔNG TRƯỞNG VĨNH TRỌNG**

*(Những phỏng vấn trực tiếp, bài viết của tác giả và những
bài viết của đồng nghiệp)*

MỘT CON NGƯỜI TẬN TỤY, TRUNG THỰC CÓ CHÍNH KIẾN

*Bài phỏng vấn Đại tướng Lê Hồng Anh,
Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư TƯ Đảng*

Tôi rất vui mừng được Đại tướng Lê Hồng Anh, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư, cho hẹn gặp tại nhà công vụ 64 Phan Đình Phùng, Hà Nội.

Sợ Đại tướng bận nhiều việc đột xuất có thể đổi lịch hẹn nên tôi đến sớm. Đồng chí bảo vệ hỏi tôi: “Cô có hẹn không?” Tôi trả lời: “Đại tướng hẹn cô sáng nay nhưng không hẹn giờ”. Người bảo vệ nói: “Cô đi vào cổng này” rồi anh bấm chuông. Một đồng chí trợ lý ra mở cửa. Tôi vui vẻ hỏi: “Anh là thư ký của Đại tướng phải không?” Anh ấy vui vẻ trả lời: “Vâng, em là thư ký riêng, mời chị vào.”

Anh thư ký đưa tôi lên phòng làm việc của ông Lê Hồng Anh. Tôi nói:

- Thừa anh, hôm nay tôi mới hoàn thành cuốn sách “Trung tướng Nguyễn Việt Thành - Người con trung thành”, trong đó có một tấm ảnh của anh chụp chung với anh Thành.

Ông vui vẻ đón nhận cuốn sách và cảm ơn tác giả. Biết ông không có nhiều thời gian để tiếp chuyện nên tôi vào việc luôn: “Tôi và Xuân Trường viết xong cuốn sách về anh Việt Thành nên càng hiểu công việc của các anh trong ngành công an và ngành nội chính hơn. Cũng có cơ duyên qua cuốn sách này, tôi đã vinh dự được ông Trương Vĩnh Trọng viết lời giới thiệu cho cuốn sách. Tôi rất cảm động về một người lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước mà sống quá giản dị, rất gần gũi dân thường. Vì nhiều lần về xin ý kiến của anh Trọng góp ý cho bản thảo nên tôi biết cả hai vợ chồng anh đều rất quý anh Thành nên đã tận tình giúp đỡ tôi hoàn thành cuốn sách. Một lần, Đại tá Lưu Vinh, nguyên Phó Tổng biên tập Báo Công an Nhân dân đã gợi ý: “Chị nên viết về anh Hai Nghĩa, đó là một con người trong sạch, rất thương dân. Tôi đã có ý định viết về anh ấy nhưng vì ở xa quá không có điều kiện, chị cứ viết đi tôi sẽ góp thêm tư liệu”. Nói rồi anh Lưu Vinh gọi điện thoại cho anh Hai Nghĩa và giới thiệu tôi viết sách cho anh. Phía đầu dây bên kia trả lời: “Anh có gì mà viết, anh không viết gì đâu.”

Được gợi ý của Đại tá Lưu Vinh tôi đã mạnh dạn tìm tư liệu để viết về anh Hai Nghĩa.

Ông Lê Hồng Anh hỏi tôi:

- Chị đã chuẩn bị đến đâu rồi?

- Tôi đã gặp được chi Tư Minh, anh Tống Anh Hào, anh Năm Huỳnh, anh Phạm Văn Lân và anh Lê Bá Cần rồi ạ.

Ông Lê Hồng Anh lại hỏi:

- Vì sao chị biết anh Thành mà đi viết sách cho anh Thành?

- Tôi được nghe Đại tá Minh Hiền, phó công an quận V, anh hùng lực lượng vũ trang, vợ của Đại tá Nguyễn Thế Bình, trợ lý của anh Nguyễn Việt Thành nói chuyện. Thực ra anh Thành cũng không đồng ý viết sách nhưng tôi và Xuân Trường, thư ký riêng của anh Thành quyết tâm tìm tư liệu viết về tấm gương sáng của anh cho ngành công an. Hôm nay tôi muốn nghe anh kể lại những kỷ niệm của anh với anh Hai Nghĩa để có thêm tư liệu viết về chân dung một vị lãnh đạo cao cấp được nhân dân tin yêu ngưỡng mộ.

Ông Lê Hồng Anh chậm rãi kể những kỷ niệm về ông Trương Vĩnh Trọng.

- Tôi vào Trung ương Đảng sau anh Hai Nghĩa. Năm 1997 tôi làm Bí thư Tỉnh ủy Kiên Giang, là ủy viên Trung ương Đảng.

Giữa năm 1997 tôi được rút lên làm chuyên viên Ủy Ban Kiểm tra Trung ương Đảng ở phía Nam, với tên gọi là Vụ 7 ở thành phố Hồ Chí Minh. Lúc đó anh Hai Nghĩa là phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Trung ương phụ trách phía Nam, còn Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương là chị Nguyễn Thị Xuân Mỹ.

Khi tôi lên Ủy ban kiểm tra tôi còn rất bỡ ngỡ, lúng túng, mặc dù khi ở tỉnh tôi cũng đã từng làm công tác kiểm tra, nhưng khi lên Trung ương phạm vi cả nước rất rộng, tôi không khỏi lo lắng. Anh Hai Nghĩa đã gần gũi động viên, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tôi làm việc. Anh giúp tôi đưa vợ con lên thành phố, nhanh chóng ổn định cuộc sống, các con tôi được đi học. Khi anh giao việc, có những việc khó anh chỉ ra cách làm, các giải pháp giúp tôi hoàn thành nhiệm vụ, sau đó tôi đã làm việc có kết quả. Nếu như lúc đó không có sự giúp đỡ tận tình của anh, tôi không làm việc tốt thì sau này tôi không thể lên được. Tuy thời gian tôi được sống cùng cơ quan với anh không lâu nhưng tôi không bao giờ quên sự quan tâm sâu sắc của anh đối với tôi và các anh chị em trong cơ quan, sau này nhiều người đã rất tiến bộ.

Cuối năm 1997 anh Hai Nghĩa được chuyển sang làm Trưởng Ban bảo vệ nội bộ, sau đó anh được phân công làm Trưởng ban Nội chính Trung ương. Tôi vẫn công tác bên Ủy ban Kiểm tra Trung ương. Sau này

tôi được bầu làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương. Các cơ quan, ban của Đảng chức năng nhiệm vụ gần gũi nhau, thường xuyên có việc cần trao đổi, trong xử lý công việc cụ thể vẫn gặp nhau. Anh Hai Nghĩa có tinh thần trách nhiệm rất cao. Theo chức năng nhiệm vụ, anh đi vào giải quyết công việc rất cụ thể, kiên quyết, tập trung, đúng thời gian quy định. Có những việc khó trong công tác điều tra, có những khiếu nại oan sai của đảng viên kéo dài hàng chục năm chưa giải quyết xong. Anh nghiên cứu hồ sơ yêu cầu làm sớm, làm rõ, kết luận công tâm, khách quan. Anh thường nhắc nhở cán bộ: “Đời người được bao lâu, nếu ta kéo dài không giải quyết, đồng chí ấy không biết rõ kết luận trước khi qua đời là ta có lỗi.”

Anh Hai Nghĩa làm việc rất tận tụy, làm ngày làm đêm, làm cho hết việc không phải là hết giờ.

Trong các cuộc họp của Ban chấp hành Trung ương Đảng hay ở Bộ Chính trị anh có ý kiến rất cụ thể. Có những vụ việc của cá nhân mắc lỗi, anh phân tích rõ ràng có chứng cứ và kết luận người đó có lỗi. Còn có trường hợp cá nhân nào anh nắm chắc căn cứ anh bảo vệ đến cùng để tránh oan sai. Anh Hai Nghĩa có những đóng góp quan trọng trong Bộ Chính trị và trong Chính phủ trong nhiều nhiệm kỳ. Anh là tấm gương đoàn kết trong Bộ Chính trị và Chính phủ.

Khi anh Hai Nghĩa làm Trưởng Ban Nội chính Trung ương được phân công làm Trưởng Ban chỉ đạo

vụ án Năm Cam và đồng bọn. Khi đó tôi đã chuyển sang làm Bộ trưởng Bộ Công an (tháng 8 năm 2002). Tôi cũng là thành viên trong Ban chỉ đạo vụ án. Đây là vụ án lớn vi phạm pháp luật nghiêm trọng, đối tượng phức tạp rộng trong phạm vi cả nước, bởi vì lúc đó vụ án có dính cả công an, cán bộ tổ chức, viện kiểm sát.

Thường trực Ban Bí thư, thường trực Chính phủ, đặc biệt là Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt đã chỉ đạo quyết liệt, trực tiếp vụ án này. Tất nhiên để hoàn thành nhiệm vụ, vai trò của Trưởng Ban chỉ đạo cũng rất lớn, quan trọng. Cách chỉ đạo của anh Hai Nghĩa là không bỏ qua tội phạm, không được kéo dài vụ án, phải làm rõ từng vụ việc và kết luận đúng người, đúng tội.

Nhờ sự chỉ đạo thường xuyên, kiên quyết của Đảng, Nhà nước cộng với hoạt động tích cực bài bản, hết sức táo bạo, linh hoạt của Ban chỉ đạo đã phá được vụ án Năm Cam và đồng bọn. Trong chiến công này có đóng góp rất lớn của anh Nguyễn Việt Thành (Tư Bốn) đã đánh rất đúng, rất trúng, bắt Năm Cam và đồng bọn phải ra chịu tội trước nhân dân.

Đối với anh Hai Nghĩa tôi học tập anh, vì anh luôn giữ gìn đạo đức, lối sống trong sạch. Anh nhắc nhở vợ con giữ nếp sống văn hóa lành mạnh. Chị Hai Nghĩa luôn giữ vị trí của người vợ, đảm đang lo cho chồng, lo cho con. Khi bọn tôi tới nhà riêng của anh làm việc chị rất chu đáo, cởi mở, hiền lành, không tỏ ra hách dịch,

chị Hai rất tốt, chính vì vậy giúp anh Hai an tâm công tác. Mấy đứa con anh hiền lành, học hành chăm ngoan, tôi không nghe các con anh lợi dụng cha mẹ nhờ vả. Có những lúc anh em ngồi tâm sự đều ca ngợi đạo đức lối sống của gia đình anh.

Tôi ủng hộ chị viết sách về anh Hai Nghĩa. Thực ra anh Hai Nghĩa không cần viết hồi ký gì đâu. Tôi biết tính anh mà. Nhưng mình đi làm cách mạng, mình làm tốt nhiệm vụ thì nên ghi lại sau này cho con cháu biết ông bà, cha mẹ trước đây đã sống ra sao cũng là hình thức giáo dục tốt. Sách viết ra sẽ có nhiều người được đọc, như vậy cũng là một dịp giáo dục truyền thống tốt. Anh Hai Nghĩa tham gia cách mạng từ nhỏ tới khi tham gia Ủy viên Bộ Chính trị, làm Phó Thủ tướng rồi về hưu, anh được nhân dân thương yêu, tin cậy. Cho nên chị viết sách phải rất thận trọng để không ai phản bác được, phải ghi nhận đúng công lao của anh đối với sự nghiệp chung.

Tôi mong chị sẽ hoàn thành tốt cuốn sách này. Thấy anh Lê Hồng Anh rất quan tâm đến công việc của tôi, tôi nói:

- Chúng tôi chỉ viết người thật, việc thật, người tốt, việc tốt. Nhưng thực ra khi viết chân dung các đồng chí lãnh đạo tôi cũng thấy rất lo. Tôi xin đề nghị anh bớt chút thời gian đọc bản thảo giúp tôi trước khi đi in. Mong anh viết cho lời giới thiệu cuốn sách.

- Chị nên nhờ anh Ba Dũng hoặc anh Tư Sang viết lời giới thiệu. Tôi được biết anh Ba Dũng học cùng khóa trường Đảng với anh Hai Nghĩa, chắc các anh ấy có nhiều kỷ niệm hơn tôi.

- Vâng, cảm ơn anh đã dành thời gian để kể về anh Hai Nghĩa. Anh an tâm, trong cuốn sách này, tôi sẽ cố gắng kể đúng, kể đủ những việc anh Hai Nghĩa đã làm. Tôi không đề cao cá nhân. Tôi nghĩ: Làm được như vậy, chắc chắn sẽ có rất nhiều người ủng hộ việc viết sách về anh Hai Nghĩa.

Trước khi tôi ra về, Đại tướng Lê Hồng Anh đã đề tặng tôi cuốn sách *"Một số vấn đề cơ bản về tình hình công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và xây dựng lực lượng công an nhân dân trong những năm đầu thế kỷ XXI"* do Nhà xuất bản Công an ấn hành năm 2013.

MỘT CON NGƯỜI ĐẬM NÉT NHÂN VĂN

*Bài phỏng vấn bà Nguyễn Thị Xuân Mỹ,
Nguyên Ủy viên Bộ Chính trị,
nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng.*

Tôi rất mừng được chị Nguyễn Thị Xuân Mỹ, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương tiếp tại nhà riêng. Trước đây, tôi cũng đã được gặp chị một đôi lần khi chị còn làm Chủ tịch Hội bảo trợ Người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam.

Chị vui vẻ, nhanh nhẹn ra tận cổng đón tôi. Khi biết tôi muốn được trao đổi với chị để chuẩn bị viết sách về anh Trương Vĩnh Trọng, chị đã bắt vào câu chuyện hết sức tự nhiên cởi mở:

- Đại hội VI (12/1986) của Đảng, tôi và anh Hai Nghĩa cùng được bầu làm ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng.

Sau này cùng về công tác ở Ủy ban kiểm tra Trung ương. Anh Hai Nghĩa được phân công làm Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Trung ương phụ trách phía Nam.

Anh đã từng làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre nên anh hiểu thấu đáo con người, tình hình địa bàn phía Nam nên đã góp phần quan trọng giúp cho Ủy ban kiểm tra Trung ương hoàn thành nhiệm vụ.

Anh xây dựng cơ quan thành một tập thể đoàn kết, thống nhất. Mọi người đều làm việc nghiêm túc, hết mình lo cho việc chung. Anh quan tâm giải quyết một cách phúc hậu, chân thành gần gũi, sẻ chia. Sau này anh Lê Hồng Anh đã phát huy ưu điểm này.

Mặc dù tôi và anh Trọng đến nay đều đã nghỉ hưu nhưng tôi còn nhiều dấu ấn đẹp về anh.

Anh là con người cởi mở, dễ gần, nhưng nghiêm túc, không dễ dàng tùy tiện trong công việc. Những việc cần và phải làm thì thực hiện quyết liệt đến cùng, anh dám đương đầu, không né tránh, không bị áp lực tiêu cực chi phối.

Anh kể chuyện: Khi biết anh về công tác ở Ủy ban Kiểm tra Trung ương, một chị là cán bộ từng hoạt động từ trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ ở tỉnh Bến Tre, đã nhắn nhủ anh: “Về Kiểm tra Trung ương là tốt rồi, nhưng anh phải làm *đâu ra đấy*, đừng có làm *đâu*

vào đó". Câu nói tuy rất ngắn gọn đó có lẽ đã đeo đuổi anh suốt những ngày anh làm công tác ở Ủy ban Kiểm tra Trung ương mà còn thấm đẫm trong tôi và những đồng chí khác. Suy ngẫm và kiểm nghiệm qua thực tiễn làm công tác kiểm tra việc làm "đâu ra đấy" thật là khó nhưng phải cố gắng hết sức để làm cho tốt nhất. Tôi chưa có dịp hỏi lại anh Hai có phải anh cũng luôn nghĩ đến điều đó không? Nhưng trong công việc ở Ủy ban Kiểm tra và sau này anh ở những cương vị khác, tôi vẫn nhìn thấy ở anh sự quyết tâm "làm đâu ra đấy" và những kết quả rõ nét để dân tin.

Cách làm việc của anh Trọng là không lên gân. Anh tìm cách tiếp cận trực tiếp, kể cả những người có lỗi, cư xử đúng mực, dùng lời nói thuyết phục, không xa lánh, vui dấp, không xuê xoa, dung túng.

Anh quan tâm giải quyết các đơn, thư tố cáo, khiếu nại với tất cả khả năng có thể của mình.

Tôi và anh cùng tham gia giải quyết một số vụ việc nên tôi còn nhớ trường hợp khiếu nại của một đồng chí Ủy viên Thường vụ một quận ở thành phố Hồ Chí Minh. Đồng chí bị kỷ luật khai trừ khỏi Đảng, với tội vi phạm, phản bội Tổ quốc. Đồng chí kêu oan khắp nơi nhưng khi kiểm tra hồ sơ vẫn không đủ chứng cứ để minh oan. Bản thân đồng chí đó cũng không đủ bằng chứng để tự minh oan. Chính vì vậy vụ việc bị kéo dài và từ cấp này qua cấp khác vẫn y án. Anh Trọng cho

rằng chắc chắn đồng chí ấy bị oan mới kiên trì kêu oan như vậy. Anh trực tiếp nhiều lần kiểm tra lại tàng thư và xem xét kỹ các vụ việc đã ghi trong hồ sơ. Cuối cùng anh đã tìm ra chứng lý đủ sức thuyết phục để giải oan cho đồng chí ấy. Tuy vậy việc phục hồi sinh hoạt Đảng cho đồng chí vẫn không được thực hiện. Anh Trọng lại tiếp tục đôn đốc các tổ chức có trách nhiệm phải thực hiện quyết định của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

Tên đồng chí này chắc anh Trọng còn nhớ. Còn một trường hợp nữa tôi cũng không thể nào quên, đó là trường hợp của Trương Tấn Trung ở Bến Tre. Đây là trường hợp tố cáo của dân, tố cáo cán bộ lãnh đạo cơ quan tư pháp của tỉnh Bến Tre cố ý làm sai, gây chết người mờ ám ở trong tù. Thực hiện ý kiến của Ủy ban Kiểm tra Trung ương yêu cầu các cơ quan có trách nhiệm xem xét kỹ trường hợp này. Sau khi thống nhất với anh Lê Thanh Đạo, lúc đó là Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, anh Lê Thanh Đạo đã chỉ đạo cho khởi tố và xét xử vụ án này. Qua đó, Tòa án đã xét xử các vi phạm với những hình phạt thích đáng, trong đó có cán bộ cơ quan công an điều tra, lãnh đạo trong viện kiểm sát, tòa án nhân dân tỉnh. Tôi nghĩ nếu không có sự quyết tâm của anh Trọng, Ủy ban Kiểm tra và các cơ quan liên quan thì khó có thể có vụ án đó. Tôi rất chia sẻ với anh khi biết một số việc xử lý chưa đúng, chưa minh bạch, nhưng ngoài “tầm tay” của Ủy ban Kiểm tra và bản thân nên đành chấp nhận nhưng trong lòng

luôn áy náy không nguôi. Anh đã từng đề nghị nếu được giao anh sẽ trực tiếp tham gia để xem xét.

Từ những vụ việc đó lấy lại lòng tin của các đảng viên, của nhân dân với Đảng. Hơn nữa bản thân các cán bộ kiểm tra cũng tự tin ở bản thân mình hơn, bởi vì với chức năng nhiệm vụ được giao mà làm đúng, làm đúng mọi việc sẽ được giải quyết đúng theo Điều lệ của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Anh sống rất tình cảm, khi còn ở phố Vạn Bảo, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội, anh hay ra chợ mua thức ăn về chiêu đãi các chiến sĩ bảo vệ. Mấy bà ở chợ chờ anh Hai Nghĩa về mua hết số rau còn lại giúp cho. Mỗi khi chị Hai Nghĩa ra lại làm bánh xèo, nấu xôi chè chiêu đãi mấy anh em công sự và bạn bè của tôi.

Chị Hai cũng rất quan tâm, chăm sóc anh Hai chu đáo. Hai anh chị sống giản dị, tình cảm, anh em trong cơ quan đều quý mến. Anh Hai là con người chịu khó tự học, tự vươn lên đáp ứng nhiệm vụ.

Gia đình tôi và gia đình anh Hai Nghĩa cũng đã có lần cùng nhau đi thăm và nghỉ hè ở nước bạn Lào. Hai anh chị được bạn Lào rất quý trọng, vì anh chị chân thành, hòa đồng cùng bạn bè, sống rất có tình, có thủy có chung.

Nghe chị Xuân Mỹ nói về anh Hai Nghĩa, tôi hiểu anh Hai hơn. Tôi đưa ra câu hỏi:

- Thừa chị, nếu như viết cuốn sách về anh Hai nên tập trung vào những vấn đề gì?

- Viết sách về anh Hai là rất nên làm nhưng chị cần chú ý là phải nêu cho được cái tầm, cái tâm của anh. Phải có cách nhìn nhận đúng đắn về năng lực, trí tuệ, nhất là năng lực thực tiễn của một người cán bộ cao cấp của Đảng, Nhà nước phải được thể hiện bằng hành động và hiệu quả thiết thực vì lợi ích của Đảng, của dân. Làm việc gì cũng với trách nhiệm cao, bản lĩnh vững vàng, tâm huyết với công việc, quyết liệt, nhưng gần gũi bao dung chia sẻ với mọi người. Anh Trọng là một trong những người như thế.

Tuy nay ít có điều kiện gặp mặt, nhưng tôi luôn nghĩ về anh ấy và cả chị Hai cùng các cháu với lòng quý mến thân thương. Tôi tự hào là mình đã có có thời gian cùng công tác và có được một người đồng chí, người bạn là anh chị ấy.

Tôi nhớ mãi khi mới gặp, anh nói quê anh ở Bến Nứa, tôi chưa nghĩ ra nên nói Bến Nứa là bến xe, Bến Nứa ở Hà Nội. Khi ngộ ra là anh hài hước cho vui nên nhớ mãi đến bây giờ.

- Vâng xin trân trọng cảm ơn chị!

TÔI HỌC ÔNG HAI NGHĨA

*Bài phỏng vấn ông Lê Huỳnh,
Nguyên Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre*

Anh Huỳnh Văn Cam, tên thường gọi là Lê Huỳnh (Năm Huỳnh), sinh năm 1940, quê xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm. Anh tham gia cách mạng từ năm 17 tuổi. Năm 1963 được kết nạp vào Đảng.

Anh Năm Huỳnh là đồng hương của anh Hai Nghĩa. Trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ hai anh công tác chung ở địa bàn Bến Tre. Hiện nay anh Năm Huỳnh là Chủ tịch Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo và trẻ mồ côi tỉnh Bến Tre.

Tôi đã về tỉnh Bến Tre tìm gặp anh Năm Huỳnh để được nghe anh kể lại những kỷ niệm của anh với anh Trương Vĩnh Trọng. Sau đây là câu chuyện của anh Năm Huỳnh:

Năm 1960 ở Bến Tre đã dấy lên phong trào cách mạng đồng khởi sôi nổi toàn miền Nam. Tôi và anh Hai Nghĩa đều hoạt động ở các huyện Giồng Trôm, Mỏ Cày và Thạnh Phú. Sau Đồng khởi chúng ta đã giải phóng, tạo ra được một số lǎm. Cán bộ ở trong nhà dân. Tôi ở tiểu ban Văn nghệ thuộc Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Bến Tre. Anh Hai Nghĩa thuộc tiểu ban Giáo dục. Anh trực tiếp tổ chức các lớp học và tham gia giảng dạy, động viên con em đi học, có nhiều lớp tiểu học, sau đó chuyển dần lên, có cả lớp 9, lớp 10. Phong trào giáo dục đã phát triển rất mạnh, lan rộng trong toàn tỉnh Bến Tre.

Bọn Mỹ - ngụy mở nhiều đợt càn quét vào các lǎm giải phóng. Chúng dội bom na pan xuống trường Linh Phụng, xã Long Mỹ, huyện Giồng Trôm (1963). Các em kêu la thảm thương: “Thầy ơi! Cha mẹ ơi, nóng quá!”

Nhiều học sinh và các thầy, cô giáo bị chết cháy, chỉ còn có em Hồ Văn Bột còn sống sót được đưa ra miền Bắc, lên Đài phát thanh Tiếng nói Việt Nam tố cáo tội ác đế quốc Mỹ ra thế giới.

Ở xã Phước Long có trường bổ túc văn hóa, bọn chúng càn vô bất ngờ, thầy và trò chạy xuống hầm. Nó moi các em lên hầm hiếp hết lượt rồi giết chết tất cả. Nhân dân đã dựng bia căm thù tại trường An Định.

Chúng bỏ bom xuống ngôi trường ở Bình Đại, thầy, cô giáo và các em hy sinh rất nhiều. Tuy phong trào giáo dục ở tỉnh Bến Tre bị khủng bố rất dã man nhưng

Tỉnh ủy vẫn tìm cách củng cố phong trào dạy và học. Có một số giáo viên tập kết ở miền Bắc xung phong trở về miền Nam chia lửa với đồng bào. Có thể nói phong trào giáo dục của tỉnh Bến Tre phát triển mạnh trong những năm đó.

Năm 1968 địch mở chiến dịch bình định đóng đồn, chốt ở khắp nơi. Không có xã nào là không có đồn. Có xã nó đóng mười mấy cái đồn. Du kích xã vẫn quyết tâm làm hàng rào chiến đấu. Các ngành trong khối tuyên huấn, kể cả tiểu ban giáo dục vẫn bám dân hoạt động.

Anh Hai Nghĩa và chúng tôi thường vào ở trong các vườn dừa, chỗ này né qua chỗ kia. Có khi chúng tôi cùng ở chung với nhau. Chúng tôi vẫn tranh thủ trồng rau xanh, tôi và anh Hai Nghĩa cùng gánh nước tưới rau. Anh lao động rất giỏi, nhiệt tình, thật thà. Bà con rất quý anh. Khẩu hiệu lúc đó là “Đi không dấu, nấu không khói, nói không tiếng”.

Hai Nghĩa làm công tác dân vận rất tốt, đi đến đâu anh cũng sống hòa mình, coi mình như thành viên của gia đình, bà con ai cũng thương anh, che chở cho anh. Tôi học anh Hai Nghĩa ở tấm lòng thủy chung sống có trước có sau. Khi anh lên làm Phó Thủ tướng Chính phủ, mỗi lần về Bến Tre công tác, anh tranh thủ đi thăm, cảm ơn các gia đình trước đây trong kháng chiến đã đùm bọc, che chở cho anh. Những người nào đã qua đời anh đều tới gia đình để đốt nhang, tặng quà.

Trong kháng chiến hy sinh gian khổ như vậy nhưng công tác tuyên huấn hoạt động hết sức sôi nổi rộng khắp. Chúng tôi nhận chỉ thị của tỉnh: Chuẩn bị cho Tổng tấn công Mậu Thân. Chúng tôi chuẩn bị lực lượng văn nghệ xung kích, tổ chức cả các đội văn công đi lưu diễn cổ vũ đồng bào, in tranh khắc gỗ, những khẩu hiệu cổ động, những bài hát được phổ biến rộng rãi. Tiểu ban báo chí được thành lập, in tập văn nghệ xung kích, tổ chức phát loa truyền thanh. Có lúc chúng tôi hoạt động cả ban ngày. Có một câu chuyện tôi muốn kể cho chị nghe để hiểu tính dũng cảm sáng tạo của dân tộc mình. Mỗi lần bọn Mỹ thả bom, bà con đếm số trái bom nào nổ và trái bom nào bị lép. Họ đi tìm những trái bom lép, rủ nhau tìm mọi cách đưa trái bom lép đến giao cho du kích.

Du kích của trái bom lép làm lại đầu đạn gài lại. Khi bọn ngụy mò vô làng, du kích cho nổ. Có khi du kích tự sáng chế mìn lá lúa. Có cả một tổ sản xuất mìn lá lúa ở xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm, sau đó được phong danh hiệu đơn vị anh hùng.

Hồi năm 1970 tôi đang làm việc trong đoàn văn công đi biểu diễn phục vụ đồng bào thì dính một trận bom ở xã Lương Hòa huyện Giồng Trôm, quê của bà Nguyễn Thị Định. Tôi vô trước, thấy có tảng đá xanh, tôi ngồi vào tảng đá đó. Khi bom nổ, tôi nghe cái “hực” rồi hết biết luôn. Tôi nghe tiếng gọi vọng vẳng: “Anh Năm ơi!”

Tôi không trả lời được. Có người nói: “Còn thờ được, vẫn còn sống”.

Anh em đưa tôi đi cấp cứu. Sau đó tôi vẫn lai rai đi theo đoàn nhưng không làm được việc nặng. Sau ngày 30/4/1975 anh em đưa tôi ra bệnh viện chợ Rẫy, các bác sĩ nói: “Trời, cột sống của anh xẹp rồi, sao không chữa sớm”.

Tôi được phẫu thuật bằng bột khắp người. Sau khi ra viện tôi vẫn làm việc nhưng luôn luôn phải đeo đai để giữ cột sống.

Năm 1987, anh Hai Nghĩa về làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre. Tôi làm Phó Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh. Một lần, Ban tổ chức Tỉnh ủy mời tôi sang làm việc, cấp trên muốn điều tôi sang làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tôi suy nghĩ và sau đó đã từ chối với lý do sức khỏe vì tôi phải mang đai cột sống. Ban tổ chức nhắc lại, động viên tôi, các anh nói đây là ý của anh Hai Nghĩa – Chủ tịch tỉnh.

Một hôm, anh Hai Nghĩa gặp tôi trong cuộc họp, anh nói riêng với tôi: “Phụ nhau mà làm, góp sức nhau mà làm cho tỉnh nhà”. Nghe anh nói câu chân tình như vậy tôi đã ráng làm. Chính thức 1987 tôi làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách khối văn xã.

Khi tôi đưa ra vấn đề xây dựng trạm xá, trường học, bệnh viện, lo cho bà con nghèo, anh Hai Nghĩa rất ủng hộ. Tôi đề nghị anh cho thành lập Ban quản lý chương trình viện trợ, anh đồng ý ngay và giao cho tôi làm trưởng ban. Nhưng có lẽ công lao lớn nhất của anh Hai Nghĩa, đó là công trình kéo điện về Bến Tre. Hôm tổ chức đón các bạn Liên Xô đến để cảm ơn có đông đồng bào tới dự. Chủ tịch Ủy ban nhân dân lên phát biểu, bà con vỗ tay rầm rộ. Anh Hai Nghĩa hô: “Trời đất ơi! Bà con ơi! Bến Tre có điện rồi”.

Bà con xúc động, có nhiều người khóc, chính ông Hai Nghĩa cũng khóc.

Hôm nay chị đến đây thấy bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu khang trang thế này cũng là được khởi công xây dựng từ thời ông Hai Nghĩa. Hồi đó tỉnh còn nghèo lắm nhưng ông vẫn duyệt cho xây dựng, ông nói: “Mình chưa đủ kinh phí, nên tách ra làm từng khoa để có nơi trị bệnh cho dân”.

Dạo đó cán bộ lãnh đạo của tỉnh ở nhà tập thể, ăn cơm tập thể. Chúng tôi đi xuống cơ sở thường về ăn cơm rất muộn, với tô canh nguội, có miếng cá kho, có tô cơm nguội ngắt. Anh Hai Nghĩa nói đùa: “Bọn mình được ăn “cơm cúng”

Làm Chủ tịch tỉnh nhưng ông sống giản dị, gần gũi cán bộ, bà con, sống rất đàng hoàng, trong sạch.

Mỗi lần họp Ủy ban, ông rất điềm tĩnh, chứng chạc không to tiếng quát nạt, có lẽ vì ông xuất thân làm thầy giáo. Tuy vậy cán bộ cấp dưới rất nể ông, không dám làm bậy bạ.

Khi về làm Chủ tịch tỉnh ông mới ngoài 40 tuổi, còn rất trẻ. Sau này ông ra công tác ngoài Trung ương, làm Ủy viên Bộ Chính trị, giữ chức Phó Thủ tướng Chính phủ nhưng mỗi lần về tỉnh, ông đều đi thăm anh chị em cùng thời công tác.

Theo tôi rất nên có cuốn sách viết về anh Hai Nghĩa để giáo dục truyền thống. Chúng tôi tự hào vì Bến Tre có một ông quan liêm khiết, biết thương dân, lo cho dân.

Nhân dân Bến Tre có ấn tượng đẹp về ông, tôi chưa có nghe ai phàn nàn về ông. Chị nên gặp thêm một số người cùng công tác với ông để lấy thêm tư liệu. Chúc chị hoàn thành tốt cuốn sách về anh Hai Nghĩa của chúng tôi.

Sau buổi nói chuyện, anh Năm Huỳnh đưa tôi đi xem cơ sở vật chất mới xây dựng của Hội. Một số phòng khám cho bệnh nhân nghèo rất hiện đại do các tổ chức của Nhật tài trợ.

Anh Năm Huỳnh vui mừng nói: “Sau này có nhiều trường hợp bệnh nhân chúng tôi tự giải quyết, không phải gửi lên tuyến trên nữa, đỡ vất vả cho bà con nghèo”.

Anh Năm Huỳnh trước khi nghỉ hưu cũng đã từng giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre. Mặc dù bị thương tật nặng như vậy, anh vẫn say mê với công tác từ thiện

Sau khi anh Hai Nghĩa về nghỉ hưu cũng thỉnh thoảng ghé thăm Hội bảo trợ bệnh nhân nghèo của tỉnh.

Tôi cảm ơn Năm Huỳnh về những câu chuyện của anh về anh Hai Nghĩa. Tôi đã hình dung được một phần giai đoạn kháng chiến chống Mỹ anh Hai Nghĩa đã công tác ở địa phương như thế nào.

MỘT CON NGƯỜI SÂU SÁT THỰC TIỄN

*Bài phỏng vấn ông Mai Sơn,
Nguyên Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre.*

Tôi gặp anh Mai Sơn, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre, anh hùng lao động thời kỳ đổi mới. Anh Mai Sơn có thời kỳ làm Chủ tịch huyện. Hai anh đã có thời gian dài cùng công tác nên anh Mai Sơn có nhiều kỷ niệm sâu sắc với anh Hai Nghĩa.

Sau đây là câu chuyện kể của anh Mai Sơn: Tôi biết gia đình anh Hai Nghĩa ở ngay sát đồn địch, nhưng cả gia đình anh đều đi theo cách mạng. Anh Hai Nghĩa được ra vùng giải phóng hoạt động rất tích cực. Trước đây trong kháng chiến gọi là ty giáo dục (có ký hiệu là B.1000) anh Hai Nghĩa thuộc về tiểu ban giáo dục. Anh rất quan tâm lãnh vực này, thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy về công tác giáo dục, anh Hai Nghĩa trực tiếp đi mở lớp rất nhiệt tình. Anh giảng dạy cho con em nông dân mở mang trí tuệ. Anh mở rất nhiều lớp

ở huyện Mỏ Cày, đến nay rất nhiều anh em học sinh thành đạt, mỗi khi anh về là các học sinh quây quần bên thầy, sau đó anh qua bên tuyên huấn. Tôi thấy anh rất gần dân, ở đâu dân cũng quý mến. Anh hướng dẫn bà con trồng trọt, đắp đập nuôi tôm, nuôi cá. Anh về huyện Mỏ Cày nhiều má muốn gả con cho anh, nhưng anh gặp được chị Hai Nghĩa, từ đó làm con rể huyện Mỏ Cày Bắc.

Khi anh làm cán bộ cao cấp về gặp bà con vẫn rất ân cần gần gũi.

Tôi rất mến anh về tinh thần cách mạng, nhiệm vụ nào cũng nhận, cố gắng hết mình để hoàn thành. Trong giai đoạn kháng chiến chống Mỹ, địch đánh toi bời. Tôi nhớ hồi đó cán bộ B.1000 của giáo dục chết rất nhiều. Trong đó có cả giáo sư đi tập kết trở về cũng bị hy sinh, anh ấy là bạn Hai Nghĩa, có khi chị Kim Thoa cũng được anh Hai Nghĩa động viên, đến nay chị có con rất thành đạt. Tính ác liệt của chiến tranh lúc đó chắc nhiều người còn nhớ. Thằng địch tập trung đánh các trường, đang học nó vô thả bom thầy trò chui xuống hầm, nước ngập tới cổ, các em phải giơ tay lên đỡ sách, vở. Có ngày chui hầm bốn, năm lần. Có nhiều chỗ nó đánh bộ binh, nó phát hiện ra hầm các em, bịt lỗ thông hơi, ở dưới bị ngạt trời lên, nó hãm hiếp các em và bắn chết luôn. Đúng là có cái chữ thầy và trò phải trả bằng máu. Nhưng các thầy và trò cũng rất kiên cường bám

trụ, trong đó có cả bà Nguyễn Thị Kim Ngân cũng là học trò từ trong vùng giải phóng của tỉnh Bến Tre trưởng thành lên. Đến nay gặp lại anh Hai Nghĩa các học trò vẫn gọi thầy.

Tôi và anh Trọng cùng quê nhưng khác xã, sau phong trào đồng khởi tôi mới tham gia cách mạng, còn anh tham gia vào vùng giải phóng trước tôi.

Sau giải phóng anh được đi đào tạo ở Hà Nội một thời gian, sau đó được bầu vào ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng về làm Bí thư huyện ủy huyện Giồng Trôm, tôi được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm.

Anh Hai Nghĩa thời kỳ làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre có nhiều đóng góp quan trọng thúc đẩy nền kinh tế của tỉnh phát triển. Ông Mười Kỳ làm Bí thư Tỉnh ủy có chỉ đạo sát sao, tạo ra sự thống nhất trong Đảng bộ tỉnh. Từ sự đồng thuận trong lãnh đạo đã giúp cho Bến Tre lấy lại đà vươn lên đáp ứng nhiệm vụ mới.

Phong cách làm việc của anh Hai Nghĩa là làm đến nơi đến chốn, tích cực lặn lội, không quan liêu, không phải nhiều người được như vậy.

Khi anh Hai Nghĩa về (1987) đã nhanh chóng cùng Bí thư ổn định lại đội ngũ cán bộ từ cơ sở lên đến tỉnh, có lẽ đây được coi là công lớn của anh. Cán bộ nào

phong trào này, khi đội ngũ cán bộ được chấn chỉnh lại tạo ra sức mạnh, niềm tin mới. Đảng lãnh đạo là chủ trương, nhưng Chủ tịch ủy ban là người thực hiện cũng rất quan trọng: Ông đã đoàn kết thống nhất nội bộ, hoạt động có nền nếp. Anh Hai Nghĩa thường đi kiểm tra tại chỗ, giải quyết tại chỗ, chỉ đạo cụ thể, không nói chung chung, chờ xem xét sau. Ông làm như vậy là dám chịu trách nhiệm trước tập thể, thường anh chỉ đạo rất chính xác.

Đến bây giờ có người hỏi lại vì sao mà thời ông Hai Nghĩa làm Chủ tịch tỉnh mà giữ được đoàn kết trong Đảng bộ tỉnh. Có một lý do là ông Hai Nghĩa biết nhẫn nại. Ông Bí thư phân công việc gì ông cũng nhận, không bao giờ từ chối.

Ví dụ: Trong lễ kỷ niệm thành lập tiểu đoàn 516, tiểu đoàn anh hùng của Bến Tre, trong khi ông Hai Nghĩa mới đi cơ sở về, ông Mười Kỳ phân công cho ông Hai Nghĩa đến dự phát biểu. Thời gian báo hơi gấp, gặp người khác là cự lại, nhưng ông Hai Nghĩa vẫn nhận lời đi dự.

Ai cũng mừng hai ông chụm với nhau, tình hình mới ổn định được. Sau đó Hai Nghĩa được rút về Trung ương công tác, anh Hai Nghĩa vẫn quan tâm đến phong trào của tỉnh.

Đến nay anh Hai Nghĩa đã về nghỉ hưu, chúng tôi vẫn đến thăm anh. Bến Tre tự hào có bà Ba Định làm Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước, có ông Trương Vĩnh Trọng, Phó Thủ tướng Chính phủ, có bà Nguyễn Thị Kim Ngân phó chủ tịch Quốc hội, có ông Lê Văn Dũng là Đại tướng Quân đội nhân dân Việt Nam, có ông Đồng Văn Cống nổi tiếng, Bộ trưởng Bộ Y tế Trần Thị Trung Chiến.

Vâng xin cảm ơn anh!

ANH HAI NGHĨA LÀ NGƯỜI CÓ BẢN LĨNH, NGHỊ LỰC VÀ DÁM QUYẾT ĐOÁN

*Bài phỏng vấn bà Nguyễn Thị Minh (Tư Minh),
Nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Tây Ninh*

Tôi đi chuyển xe khách từ thành phố Hồ Chí Minh về tỉnh Tây Ninh. Khi tôi vừa ra khỏi bến xe, thấy có một anh trung úy công an tiến lại nói:

- Thưa cô, cô là khách của cô Tư Minh
- Vâng, tôi đang tìm nhà bà Tư Minh
- Cô Tư Minh nói cháu ra rước cô
- Xin cảm ơn, may quá

Tôi rất xúc động trước sự chu đáo của chị Tư Minh. Khi gặp chị, tôi rất vui vì chị có nụ cười tươi, cử chỉ cởi mở, thân thiện. Dáng chị cao lớn, tác phong nhanh nhẹn, giọng nói rõ ràng tình cảm. Nguyên là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh rồi làm Bí thư Tỉnh ủy Tây Ninh

nhưng chị không xây cho mình một cơ ngơi riêng hoành tráng mà ở chung với vợ chồng người em gái.

Tuy ở chung nhưng chị cũng được dành 3 phòng riêng, có phòng tiếp khách khang trang. Chị Tư Minh sinh năm 1945, quê ở huyện Gò Dầu, xã Thanh Phước, tỉnh Tây Ninh. Năm 1962 chị làm giao liên cho xã. Năm 1975 chị làm Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Gò Dầu.

Đại hội Đảng lần thứ VI (12/1986) chị được bầu làm Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng cùng một đợt với các chị Nguyễn Thị Xuân Mỹ, Trương Mỹ Hoa và các anh Nguyễn Tấn Dũng, Trương Vĩnh Trọng...

Năm 1976 chị được bầu làm đại biểu Quốc hội khóa VI, tiếp đó là đại biểu Quốc hội khóa VII.

- Năm 1986 làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Năm 1989 làm Bí thư Tỉnh ủy Tây Ninh.

Chị được làm quen với anh Trọng, bởi vì mấy anh em đều quê ở miền Nam, nhiều khi gặp nhau trên đường ra Hà Nội họp.

Chị rất quý anh Trọng, vì biết anh là dân Bến Tre quê hương Đồng khởi. Trước đây anh cũng đã từng làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre nên chị

cảm thấy dễ trao đổi công việc với anh. Chị Tư Minh tâm sự: “Tôi tìm anh Hai Nghĩa làm quen đầu tiên, anh là bậc đàn anh, tính anh thoải mái, dễ gần, dễ thông cảm. Nhưng trong xử lý công việc tôi thấy anh rất kiên định, dứt khoát”.

Khi anh em trao đổi với nhau, anh Hai Nghĩa thường dặn tôi: “Khi xử lý công việc phải thận trọng, biết lắng nghe cấp dưới, giúp đỡ cấp dưới, phải đi sát dân, lắng nghe ý kiến của dân. Khi quyết định bất cứ vấn đề gì trước tiên phải nghĩ đến quyền lợi của dân”.

Tôi lắng nghe ý kiến của anh và vận dụng kinh nghiệm xử lý của anh vào công tác điều hành của mình. Do biết lắng nghe cán bộ, biết nghe dân nên khi làm công tác Đảng tôi thường hết sức thận trọng khi đưa ra những vấn đề có ảnh hưởng đến quyền lợi của dân. Tôi còn nhớ anh Hai Nghĩa dặn tôi một câu cũng rất có giá trị: “Khi đưa ra quyết định chính xác rồi, cán bộ lãnh đạo cần phải tiếp tục theo dõi kết quả thực hiện để rút kinh nghiệm”.

Tôi coi lời nói chân tình đó như một nguyên tắc mà mình cần học hỏi để làm cho tốt.

Tôi còn nhớ hồi đó khi tôi làm Bí thư huyện ủy Gò Dầu, Đảng bộ huyện Gò Dầu được Trung ương công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh đầu tiên của toàn quốc.

Tôi làm Bí thư Tỉnh ủy Tây Ninh, anh Hai Nghĩa ra Trung ương phụ trách Trường Ban Nội chính Trung ương. Mỗi lần về Tây Ninh kiểm tra, anh rất nhẹ nhàng, thông cảm, không tỏ ra quan cách của cấp trên đối với cấp dưới. Gặp được anh, chúng tôi thấy rất mừng, có gì khó khăn nói hết, không e ngại, không che chắn, dấu diếm. Khi kết luận hội nghị, thái độ của anh hòa nhã, vui vẻ, anh góp ý thân tình, anh gợi ý cụ thể: Cái nào nên sửa chữa, cái nào nên phát huy.

Khi dân có khiếu nại về đất đai, anh lắng nghe, phân tích rất kỹ, không có ý chụp mũ, vùi dập. Trong quyền hạn cho phép anh giải quyết luôn không để cơ sở chờ đợi lâu. Bao giờ anh cũng đặt sự nghiệp cách mạng lên trên hết.

Trong thời kỳ Tỉnh ủy Đồng Tháp gặp khó khăn mất đoàn kết nội bộ, Trung ương quyết định điều anh Trương Vĩnh Trọng, Trưởng ban Bảo vệ nội bộ Trung ương vào làm Bí thư tỉnh Đồng Tháp. Anh Trọng sẵn sàng đi, không có phàn nàn. Tôi rất nể phục anh Trọng về tinh thần chấp hành nghiêm túc sự phân công của Đảng.

Có một lần tôi được nghe chị Hai Nghĩa, vợ anh gọi điện tâm sự với tôi. “Tư Minh ơi! Chị rất lo cho anh, không hiểu anh về đó ăn, ở ra sao. Chị lo lắm, em có ý gì không?”

Tôi điện lại cho chị Hai Nghĩa, đại ý là: “Chị an tâm, anh Hai là người có bản lĩnh, nghị lực, chị đừng lo, anh ấy nhất định làm tốt nhiệm vụ. Em tin là chị sẽ giúp cho chồng mình thành công.”

Tôi được biết anh Hai Nghĩa về Đồng Tháp làm Bí thư Tỉnh ủy một năm đã ổn định được tình hình, tạo ra được sự thống nhất trong Đảng bộ tỉnh. Khi Trung ương rút anh ra để bầu làm Ủy viên Ban Bí thư, sau đó được bầu vào Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ, một số đảng viên, bà con còn làm đơn xin anh ở lại Đồng Tháp. Có lần tôi gọi điện hỏi thăm chị Hai Nghĩa:

- Sao? Bây giờ chị thấy sao? Tôi nói chị đừng lo giờ thấy đúng không?

Chị Hai Nghĩa cười vui:

- Lúc đó nghe Tư Minh nói vậy chị cũng đỡ lo phần nào. Giờ anh ra ngoài đó chị lại phải trở ra để lo cho anh cũng cực lắm em ơi!

Khi ông Trương Vĩnh Trọng làm Phó Thủ tướng, tôi về hưu. Nhưng mỗi lần ông về tỉnh công tác ông vẫn gọi tôi lại ăn cơm ở Ủy ban tỉnh.

Tôi nhận thấy ông Trương Vĩnh Trọng là con người nghị lực, đầy trách nhiệm, mẫu mực, liêm khiết, luôn luôn bình tĩnh biết lắng nghe. Nhân dân, cán bộ rất

kính trọng ông. Tôi ủng hộ chị viết một cuốn sách về ông. Đó là một tấm gương sáng đáng để mọi người noi theo.

Qua câu chuyện của chị Tư Minh, nguyên Chủ tịch UBND tỉnh, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Tây Ninh, chúng ta hiểu thêm về phẩm chất tốt đẹp của ông Trương Vĩnh Trọng.

THẤY ĐÚNG THÌ PHẢI LÀM ĐẾN NƠI ĐẾN CHỖN

*Bài phỏng vấn đồng chí Phạm Văn Lân,
Thư ký riêng của Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng*

Anh Phạm Văn Lân sinh năm 1960, quê ở Hà Nội. Năm 1998 anh chuyển công tác từ Bộ Thương mại về làm cán bộ của Văn phòng Chính phủ.

Năm 2008, Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng yêu cầu Văn phòng Chính phủ giới thiệu cho ông một thư ký riêng. Văn phòng đã đưa cho ông một danh sách đề cử. Lúc xem danh sách không có tên Phạm Văn Lân. Nhưng sau đó ông đã gọi anh Phạm Văn Lân lên gặp, khi anh Lân lên gặp, ông đã trao đổi hết sức thân tình, cởi mở.

Anh Lân nói: “Báo cáo thủ trưởng em chưa làm thư ký riêng bao giờ, có thiếu sót gì thủ trưởng bảo em.”

Ông Trọng ân cần căn dặn: “Thôi được cứ làm đi, có ai đào tạo thư ký riêng đâu. Nhưng yêu cầu đầu tiên là trung thực, có chuyên môn sâu trong lĩnh vực mình làm, làm dần rồi sẽ quen việc.”

Như vậy là Phạm Văn Lân chính thức làm thư ký riêng cho Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng từ năm 2008 đến năm 2011. Trong ba năm đó anh Lân có rất nhiều kỷ niệm sâu sắc với ông Trọng.

Tôi đã gặp và trao đổi với anh Phạm Văn Lân. Anh đã kể khá tỷ mỉ về những câu chuyện anh được biết về thủ trưởng của mình:

- Tôi được ông Trọng hết sức tin tưởng. Khi ông giao việc tôi cố gắng hoàn thành, cơ bản là đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ.

Ông dặn tôi là phải trung thực. Vì vậy tôi thường báo cáo rất nghiêm túc tất cả những nguồn thông tin chính thức và cả những thông tin không chính thức để ông tự sàng lọc

Anh Lưu Vinh, nguyên Phó Tổng biên tập báo Công an nhân dân đã nhận xét rất đúng về ông Trương Vĩnh Trọng là con người trong sạch. Khi ông giữ chức Phó Thủ tướng cũng có người phao tin ông Trọng có nhà nơi nọ nơi kia, nhưng tôi khẳng định với chị chắc chắn là ông Trọng không có nhà riêng ở Hà Nội. Ông và vợ ông luôn ở nhà công vụ do Nhà nước phân cho ở

phố chùa Một Cột, quận Ba Đình, Hà Nội. Bà Hai Nghĩa, vợ ông thường xuyên ra chăm sóc sức khỏe cho ông.

Công việc chính mà ông phụ trách là chống tham nhũng, xem xét việc khiếu nại, tố cáo. Ông còn là Chủ tịch Hội đồng đặc xá Trung ương, Chủ tịch Ủy ban quốc gia về phòng, chống ma túy. Là Phó Thủ tướng ông được phân công đặc trách khu vực Tây Bắc. Về vấn đề chống tham nhũng, ông đặc biệt quan tâm, nhắc nhở cán bộ thấy việc đúng thì phải làm ngay. Các cơ quan tuyên truyền báo chí hết sức ủng hộ cách giải quyết công tâm của ông. Trong mọi trường hợp ông luôn có chính kiến, không bao giờ dồn trách nhiệm sang chỗ khác.

Đối với những trường hợp chưa chạm tới khung pháp lý ông xử lý thiên về giáo dục “Trị bệnh cứu người”. Thực ra những ý kiến quyết định của ông có ảnh hưởng rất lớn đối với mỗi tập thể và mỗi cá nhân nên ông thường lắng nghe thận trọng, trước khi ra phán quyết cuối cùng.

Ông là người thấm đượm lòng nhân ái, giải quyết vấn đề có lý, có tình. Tôi còn nhớ một kỷ niệm sâu sắc, năm 2009 khi ông ở trong Hội đồng tư vấn đặc xá Trung ương. Có trường hợp một phạm nhân nữ bị phạt tù. Nhưng sau 15 năm gia đình không còn khả năng nộp tiền phạt. Ông hỏi: “Tù nhân còn chịu án bao nhiêu năm nữa”. Hội đồng đặc xá cho biết phạm nhân còn 3 năm mới mãn hạn tù.

Ông nói: “Không nên cho giữ 3 năm nữa, 3 năm ấy liệu Nhà nước có thu hồi được gì nữa không? Nếu cho bà ấy về đoàn tụ với gia đình làm ăn kinh tế còn có tiền đóng góp cho Nhà nước.”

Cách phân tích của ông mang tính nhân văn. Nếu theo quy định của Nhà nước là không được. Nhưng sau đó Hội đồng đặc xá đã đồng ý đặc xá cho bà ta về đoàn tụ gia đình. Khi đến các trại giam, ông xuống tận nơi thăm hỏi. Nhiều người ngỡ ngác, ngạc nhiên xúc động thấy Phó Thủ tướng hỏi kỹ hoàn cảnh từng người. Họ thấy không có khoảng cách giữa một vị lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước với những con người tận cùng của xã hội sao mà gần gũi quá.

Ông điều hành, chỉ đạo sát sao cơ quan chống tham nhũng. Nơi nào có việc cần, ông trực tiếp đi, trực tiếp nghe, cho ý kiến cụ thể. Nơi nào xa chưa đến kịp ông dùng điện thoại để liên lạc, nghe báo cáo qua điện thoại. Ông lắng nghe các bộ phận chức năng báo cáo.

Có lẽ hiếm có cán bộ nào quan tâm đến việc khiếu nại của người dân như ông.

Tôi đã chứng kiến một cách giải quyết rất cụ thể thấu tình đạt lý của ông. Đó là trường hợp bà Sanh ở tỉnh Quảng Ngãi, do tranh chấp đất đai ở cơ sở gây oan sai cho người dân. Bà Sanh đi kiện suốt 10 năm. Ông Trương Vĩnh Trọng trực tiếp nghe bà Sanh trình bày

thấy vấn đề oan sai quá rõ. Ông yêu cầu Nhà nước trích ngân sách mấy trăm triệu đồng đền bù cho bà Sanh, cuối cùng bà Sanh đã chịu chấp nhận số tiền đó và đi về quê, chấm dứt cảnh 10 năm theo kiện vất vả.

Trường hợp bà Chinh ở Lào Cai đi kiện 10 năm về đất đai. Sau khi nghe bà Chinh trình bày, ông đã mời Bộ Tư pháp sang họp và cuối cùng ông đã yêu cầu phải bồi thường cho bà Chinh.

Trường hợp bà Vân ở Hải Dương cũng đi kiện về đất cát. Ông bảo tôi mời bà Vân vào ăn cơm với Ủy ban nhân dân tỉnh để ông lắng nghe cụ thể. Sau đó, ông yêu cầu tỉnh Hải Dương xem xét, giải quyết ngay đất ở cho bà Vân.

Cứ sáng sớm nhân dân đã tập trung trước cửa nhà ông để kêu oan. Ông nói với tôi: “Lên ra nhận hết đơn của bà con mang về cho tôi đọc; khi tiếp bà con phải có thái độ bình tĩnh, lắng nghe, ghi chép cẩn thận ý kiến của dân.” Chính vì cách giải quyết có lý có tình của ông mà nhân dân rất tin tưởng, hài lòng về ông.

Chính phủ đã phân công ông phụ trách Ban chỉ đạo khu Tây Bắc, gồm có các tỉnh: Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Hà Giang, Lào Cai, Yên Bái, Cao Bằng, Lạng Sơn và phía tây của hai tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An. Khu Tây Bắc cách Hà Nội khoảng 400km, thuộc vùng rừng núi hiểm trở, có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

Cũng có những dịp chúng tôi lên Tây Bắc vào mùa đông sương muối rất lạnh. Đồng bào đốt lửa sưởi ấm cho các cán bộ. Mặc dù chưa quen cái lạnh của miền Bắc nhưng ông vẫn đi xuống tận xã, tận huyện kiểm tra, thăm hỏi bà con. Ông yêu cầu chính quyền địa phương tổ chức chăm lo cho bà con các dân tộc, không để dân đói và chống rét cho đàn gia súc.

Có thể nói khi ông Trọng phụ trách vùng Tây Bắc, công lao lớn của ông là đã thúc đẩy toàn vùng phát triển thành công cây cao su. Ông động viên Tổng công ty Cao su Việt Nam giúp bà con vốn và cây trồng, hướng dẫn bà con kỹ thuật canh tác. Trước đây thực dân Pháp cũng đã cho trồng cây cao su nhưng bị thất bại. Đến nay chúng ta đã nghiên cứu được giống cây cao su mới chịu được lạnh. Đó là cây “Vàng trắng” quý vô cùng.

Nhờ có cây cao su, Tây Bắc đã khá lên. Ông Trọng xuống tỉnh nào cũng động viên và giao chỉ tiêu trồng cao su cho tỉnh đó. Đến nay cao su vùng Tây Bắc sắp được khai thác, báo hiệu tin vui xóa đói, giảm nghèo. Tập đoàn cao su Việt Nam đang xây dựng nhà máy chế biến cao su cho vùng Tây Bắc.

Tháng 9/2011 ông Trọng về hưu. Ông vẫn thường lên thăm đồng bào Tây Bắc. Cán bộ, bà con ai cũng quý mến, kính trọng ông.

Đối với anh em cơ quan, ông đặc biệt quan tâm. Có lần ông nói bà Hai Nghĩa, vợ ông nấu một nồi chè. Ông bê cả nồi chè đến cho các anh chị em phục vụ phòng họp trụ sở Chính phủ ăn. Ông nói vui: “Cho các cậu ăn chè, còn cái nồi để tôi mang về trả cho chị Hai.”

Có nhiều năm đến Tết âm lịch ông bảo tôi lãnh tiền Tết rồi mời các anh em phục vụ đến nói: “Các anh lấy tiền này chia nhau ăn Tết, tôi không đến nổi.”

Anh em hết sức phấn khởi, cảm ơn thủ trưởng.

Sau 3 năm làm thư ký cho ông tôi học hỏi ở ông rất nhiều. Điều tôi nhớ nhất là lời dặn của ông: “Thấy đúng thì phải làm đến nơi đến chốn”